

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: TML23B1 Năm học: 24-25
Mã MH/MĐ: MD05084 Học kỳ: 02
Tên MH/MĐ: Hệ thống máy lạnh công nghiệp
Số TC: 5

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2355202053935	Nguyễn Thế	Anh	11/10/2008				6	7.0	5.0			8.5		7.5
2	2355202053936	Lê Thành	Công	16/02/2008				0	0.0	0.0			CT		0.0
3	2355202053937	Nguyễn Trí	Cường	27/05/2008				8	8.0	5.0			9.0		8.1
4	2355202053938	Ngô Gia	Đạt	15/10/2008				9	5.0	8.0			8.5		7.9
5	2355202053939	Nguyễn Hồng	Đạt	05/10/2008				8	8.0	8.0			8.5		8.3
6	2355202053941	Ôn Văn Tài	Em	03/12/2007				5	7.0	8.0			2.0	1.0	4.0
7	2355202053942	Nguyễn Văn	Giới	08/11/2008				9	8.0	8.0			2.0	8.5	8.4
8	2355202053944	Võ Minh	Hiếu	29/09/2008				6	8.0	8.0			9.5		8.7
9	2355202053946	Nguyễn Anh	Khoa	04/03/2008				6	8.0	5.0			8.5		7.7
10	2355202053947	Nguyễn Hữu	Kiệt	25/04/2008				5	5.0	8.0			2.0	8.5	7.6
11	2355202053953	Lâm Thạnh	Phú	05/11/2008				0	0.0	0.0			CT		0.0
12	2355202053954	Lý Thiện	Phúc	19/05/2008				9	9.0	8.0			8.5		8.5
13	2355202053956	Nguyễn Minh	Quốc	04/12/2008				5	5.0	8.0			8.5		7.6
14	2355202053957	Lê Thanh	Sang	03/01/2008				9	9.0	8.0			8.0		8.2
15	2355202053958	Trần Hoàng	Sang	30/12/2008				6	7.0	9.0			9.5		8.7
16	2355202053959	Nguyễn Văn	Tâm	17/05/2008				7	9.0	8.0			9.5		9.0
17	2355202053962	Lê Gia	Thịnh	16/07/2008				5	9.0	8.0			9.5		8.8
18	2355202053963	Nguyễn Phúc	Thuận	25/11/2008				5	9.0	1.0			8.0		6.8
19	2355202053965	Nguyễn Văn	Tín	12/09/2008				5	5.0	8.0			9.0		7.9
20	2355202053966	Trần Trung	Tín	17/01/2008				0	0.0	0.0			CT		0.0

Châu Đốc, ngày 16 tháng 7 năm 2025

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Tấn Lộc